

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH PHÚ THỌ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2022/HS-ST

===== * & * =====

Ngày: 21/01/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa Bà: Cao Thị Đào.

Các hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

2- Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P.

- Đại diện VKSND huyện P, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Đức D, sinh ngày 19 tháng 8 năm 2003 tại thị trấn Phong Châu, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở hiện nay: K 8 thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1980; Vợ, con : Chưa; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh của CQCSĐT Công an huyện P từ ngày 12/11/2021 đến ngày 12/02/2022. Hiện đang tại ngoại tại K 8 thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ; (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Quang H, sinh năm 1994; Nơi cư trú: K 4, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 10/11/2021 tổ công tác của Công an

huyện P trên đường đi tuần tra đến k 6 xã A, huyện P tỉnh Phú Thọ kiểm tra phát hiện Nguyễn Đức D sinh ngày 19/08/2003. Nơi ĐKHKTT: K8, TT.P, huyện P, tỉnh Phú Thọ (Hiện đang ở trọ tại Khu L, xã B, huyện P, tỉnh Phú Thọ) đang tàng trữ trái phép chất ma túy đá.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, phía trên có viền kẻ màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Đ khai đó là ma túy đá). Cùng ngày Công an huyện P đã chuyển vụ việc đến cơ quan điều tra Công an huyện P để điều tra.

Ngày 10/11/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức D tại Khu L, xã B, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 10/11/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định 01 (một) túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, phía trên có viền kẻ màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức D. Tại bản kết luận số 1310/KLGĐ ngày 12/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm bịt kín, phía trên có viền kẻ màu đỏ trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là: 0,316 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Nguyễn Đức D khai nhận:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 10/11/2021 Nguyễn Đức D đang ở phòng trọ của Hộ kinh doanh Hồ Trường Tùng tại khu L, xã B, huyện P, tỉnh Phú Thọ thì Đỗ Quang H, sinh năm: 1994, nơi cư trú: Khu 4, xã An Đạo, huyện P, tỉnh Phú Thọ đến rủ D đi chơi. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở D đi, trên đường đi H bảo D lấy ở trong túi quần bên phải H đang mặc số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và nói tí nữa có người đưa ma túy đá thì cầm lấy và trả số tiền này cho người bán ma túy. D đồng ý và lấy số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) từ túi quần bên phải phía sau H đang mặc. Đi tiếp một đoạn nữa thì H dừng lại bảo D đi bộ một mình vào trong ngõ thuộc khu 6, xã An Đạo, huyện P, tỉnh Phú Thọ để mua ma túy, còn H điều khiển xe đi. D một mình đi bộ vào trong ngõ gặp một người nam giới rồi đưa cho người này số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), người nam giới cầm tiền rồi đưa lại cho D 01 (một) túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, phía trên có viền kẻ màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. D biết đó là ma túy đá nên đã cầm và đút vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau đó D đi bộ ra đầu ngõ và đứng đợi H đến đón thì tổ công tác Công an huyện P đến yêu cầu kiểm tra, D đã tự giác giao nộp gói ma túy cho tổ công tác, như đã nêu ở trên. Mục đích D tàng trữ gói ma túy trên D khai mua hộ cho Đỗ Quang H.

Cơ quan CSĐT, Công an huyện P đã triệu tập Đỗ Quang H đến làm việc, Đỗ Quang H khai nhận: Khoảng hơn 09 giờ ngày 10/11/2021 H đến nhà trọ của Nguyễn Đức D để chơi, H và D nói chuyện với nhau một lúc ở ngoài sân thì D nhờ

H chở đi có việc riêng. Sau đó H điều khiển xe máy chở D ngồi phía sau. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu 6, xã An Đạo, huyện P, tỉnh Phú Thọ thì D xuống xe và bảo H đi về trước. H không thừa nhận việc rủ D đi mua ma túy đá về sử dụng và cũng không đưa 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) cho D nhờ mua ma túy đá. Ngoài lời khai của D không có tài liệu nào khác chứng minh, nên không có căn cứ để xử lý đối với Đỗ Quang H.

Kết quả kiểm tra việc sử dụng ma túy của Nguyễn Đức D, Đỗ Quang H bằng que thử chất ma túy. Kết quả Nguyễn Đức D dương tính với chất ma túy MET (Methamphetamine). Đỗ Quang H âm tính với tất cả các chất ma túy.

Đối với người nam giới Nguyễn Đức D mua ma túy, D không biết họ tên, địa chỉ cụ thể do vậy không có đủ căn cứ để triệu tập xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-VT ngày 14/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" .

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng xử án bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 10/11/2021 tại khu 6 xã An Đạo, huyện P, tỉnh Phú Thọ Nguyễn Đức D đã có hành vi cất dấu trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 1 gói ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là: 0,316 gam để sử dụng thì bị phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức D đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”:

...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine,....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo.

- *Hình phạt bổ sung:* Qua xác minh tại địa phương thì bị cáo không có tài sản gì nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp:

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 1310/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có 0,161 gam Methamphetamine.

- Đối với 02 bì niêm phong que thử chất ma túy của Nguyễn Đức D và Đỗ Quang H không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với Đỗ Quang H là người D khai mua hộ ma túy cho H. H không thừa nhận việc rủ D đi mua ma túy đá về sử dụng và cũng không đưa 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) cho D nhờ mua ma túy đá. Ngoài lời khai của D không có tài liệu nào khác chứng minh, nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Đỗ Quang H là phù hợp.

Đối với người nam giới đã bán gói ma túy đá cho D, do D không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của D ra không có tài liệu nào khác, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý là phù hợp.

[4] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Đức D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

* *Về hình phạt bổ sung*: Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 1310 /KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có 0,161 gam Methamphetamine; 02 bì niêm phong que thử chất ma túy của Nguyễn Đức D và Đỗ Quang H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Đức D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND H.Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- CA huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- UBND thị trấn P, H.P, T.Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Đào